CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XD ĐIỆN MÊ CA VNECO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01./2024/BCTN-MECA	*TPHCM, ngày 03 tháng 04 năm 2024*

BÁO CÁO

Thường niên năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;

- Sở Giao dịch chứng khoán.

I. Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG ĐIỆN MÊ CA VNECO**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp *số: 0303245217*

- Vốn điều lệ*: 150.000.0000.000 đồng*

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu*: 90.075.000.000 đồng*

- Địa *chỉ: 740C Nguyễn Kiệm, Phường 04, Quận Phú Nhuận, TPHCM*

- Số điện thoại*: 028 2253 8623 / 0985847484*

- Số fax/Fax: 028 2253 8623

- Website: www.mecavneco.com.vn

- Mã cổ phiếu (nếu *có): **VES***

- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4103002120 so Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

- Đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 02 năm 2004;
- Đăng ký thay đổi lần thứ 8, ngày 30 tháng 12 năm 2010;
- Đăng ký thay đổi lần thứ 9, ngày 18 tháng 08 năm 2016;
- Đăng ký thay đổi lần thứ 10, ngày 26 tháng 05 năm 2017;
- Đăng ký thay đổi lần thứ 11, ngày 21 tháng 07 năm 2017;
- Đăng ký thay đổi lần thứ 12, ngày 29 tháng 08 năm 2022.

+ Mã số thuế: 0303245217

- Ngành nghề kinh doanh:
  - Chế tạo cột thép mạ kẽm nhúng nóng, kết cấu thép các loại (không hoạt động tại trụ sở)
  - Xây lắp các công trình đường dây và trạn biến áp đến 500KV, các công trình điện công nghiệp dân dụng
  - Sửa chữa và bảo trì nhà máy điện công nghiệp (không hoạt động tại trụ sở)
  - Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa quốc tế
  - Mua bán máy móc vật tư, thiết bị nghành công nông nghiệp (trừ thuốc bảo vệ thực vật)
  - Dịch vụ chuyển giao công nghệ
  - Xây dựng công trình công nghiệp dân dụng, giao thông, thủy điện,thủy lợi cơ sở hạn tầng khu đô thị, khu công nghiệp.
  - Mua bán vật tư thiết bị điện, vật liệu xây dựng, thiết bị phương tiện vận tải, xe máy thi công.
  - Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính kế toán)
  - Kinh doanh nhà ở.
  - Cho thuê văn phòng, kho bãi
  - Kinh doanh nhà hàng ăn uống, khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao)
  - Bán buôn đồ uống có cồn (không kinh doanh dịch vụ ăn uống tại trụ sở)

+ CÁC SỰ KIỆN QUAN TRỌNG

- Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco được thành lập trên cơ sở hợp đồng thành lập giữa ba bên là Công ty xây lắp Điện 3 (Nay là Tổng công ty cổ phần xây dựng điện Việt Nam) Công ty TNHH SANNAM và ông Vũ Văn Diện. Được Sở kế hoạch và đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số: 4103002120 ngày 26 tháng 12 năm 2004- tên gọi: Công ty cổ phần Điện 3- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng.
- Đến tháng 6 năm 2007 được đổi tên thành Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco
- Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco chính thức niêm yết trên sở giao dịch Chứng khoán Tp .HCM từ ngày 02 tháng 04 năm 2010
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán: VES
- Mệnh giá:10.000 đồng/CP
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 9.007.500 CP
- Cổ phiếu của Công ty giao dịch trên thị trường Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán VES theo Quyết định số 72/QĐ-SGDHN ngày 05/02/2015 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu là ngày 18/03/2015

+ QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

- Hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco là:
  - Sản xuất kinh doanh các sản phẩm trong ngành xây lắp điện như xây dựng các công trình đường dây điện, trạm biến áp 500KV.
  - Kinh doanh dịch vụ nhà hàng khách sạn
  - Kinh doanh nhà ở, cho thuê văn phòng , kho bãi
- Năm 2004: Công ty được thành lập với tên gọi là Công ty cổ phần Điện 3 với vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng
- Năm 2007: Công ty đổi tên thành Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco. Vốn điều lệ tăng lên 150.000.000.000 đồng. Đây là năm đầu tiên Công ty tham gia vào thị trường kinh doanh dịch vụ du lịch khách sạn. Với việc đầu tư mua mới khách sạn tại địa chỉ: 740C Nguyễn Kiệm – P4 –Phú Nhuận – TP.HCM với diện tích xây dựng một trệt bốn lầu: gồm có 25 phòng nghỉ, một nhà hàng một quầy Bar.
- Năm 2008: Công ty đầu tư mua thêm khách sạn mini tại R1 – 72 Bùi Bằng Đoàn- Hưng Phước 1 Phú Mỹ Hưng Quận 7 –TP.HCM với diện tích 300m^2 diện tích xây dựng một trệt, một lửng, bốn lầu: gồm 28 phòng nghỉ một nhà hàng, một quầy bar. Cũng trong năm này, Công ty đầu tư mua khu đất tại 277 Bến Bình Đông, P4, Q8, TP.HCM để xây dựng khu căn hộ cao cấp VNECO PLAZA đã triển khai được một số hạng mục như: san lấp mặt bằng, khoan cọc nhồi, phòng cháy chữa cháy đang chờ cấp phép xây dựng với quy mô xây dựng hai khối nguyên đơn gồm: 25 tầng chưa kể tầng hầm và sân thượng.
- Năm 2010: tháng 4 năm 2010 công ty chính thức niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán TP, HCM. Để thuận tiện trong việc điều hành và quản lý dự án khu căn hộ cao cấp VNECO PALAZA tại 277 Bến Bình Đông P4 Q8 HCM công ty chuyển trụ sở chính về R1 – 72 Bùi Bằng Đoàn Hưng Phước 1 Phú Mỹ Hưng Tân Phong Q7 HCM. Tháng 10/2010 Công ty đã chuyển nhượng nhà máy kết cấu thép và mạ kẽm Mêca VNECO tại lô B1 KCN Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè cho công ty CP kết cấu thép Thành Long Vineco.
- Năm 2011: trước những khó khăn suy thoái của nền kinh tế toàn cầu ảnh hưởng đến ngành kinh doanh bất động sản, du lịch,dịch vụ. Hội đồng quản trị công ty và ban giám đốc công ty xây dựng lại định hướng phát triển ngành nghề phù hợp với tình hình kinh tế.chú trọng phát triển ngành nghề truyền thống của công ty,thứ tự ưu tiên phát triển (1) xây lắp điện (2) đầu tư bất động sản (3) kinh doanh dịch vụ du lịch.
- Tháng 01/2016, Công ty đã chuyển nhượng dự án khu căn hộ cao cấp 277 Bến Bình Đông, Phường 14, Quận 8, Tp.HCM cho Ông Lại Minh Hậu để thanh toán một phần nợ vay thu xếp vốn của Tổng Công ty Cp xây dựng điện Việt Nam.
- Tháng 10/2016 thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016, Hội đồng quản trị Công ty quyết định chuyển nhượng trụ sở tại R1-72 Bùi Bằng Đoàn cho Ông Đặng Ngọc Chuyển để thanh toán hết công nợ cho Tổng Công ty, và chuyển trụ sở về tại 740C Nguyễn Kiệm, phường 4 Quận Phú Nhuận, Tp.HCM. Tháng 12/2016 Tổng Công ty CP xây dựng điện Việt Nam thoái vốn hoàn toàn khỏi Công ty CP đầu tư và xây dựng điện Mêca VNECO. Đến nay, cổ đông lớn nhất là Ông Lê Hồng Quân; địa chỉ thường trú: 71A Văn Cao, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình Hà Nội.

- Qua những năm xây dựng và phát triển công ty đã xây dựng được hình ảnh và thương hiệu trong ngành xây lắp điện và đã có những bạn hàng chiến lược cho định hướng phát triển của công ty. Công ty đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong công tác thi công xây dựng và lắp đặt các công trình đường dây tải điện, các trạm biến áp. Ưu thế của công ty là có một đội ngũ nhân viên xây lắp chuyên ngành được đào tạo với nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xây lắp. Công ty đã và đang hướng đến thị trường xây lắp điện các tỉnh Miền tây và nước láng giềng campuchia, dây là những thị trường tiềm năng. So với những công ty xây lắp điện khác thì Công ty Mêca Vneco được lợi thế về vị trí địa lý, gần với các thị trường tiềm năng. Mêca Vneco là một trong những đợn vị đầu trong lĩnh vực xây lắp trong Tổng công ty xây dựng điện Việt Nam (VNECO), là đối tác chính của VNECO trong thị trường miền Nam.
- Từ ngày 26/05/2017 đến nay Công ty chuyển địa điểm về 740C Nguyễn Kiệm, P.04, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM và hiện tại hoạt động kinh doanh chủ yếu là cho thuê nhà số 740C Nguyễn Kiệm, P.04, Quận Phú Nhuận, TPHCM.
- Các sự kiện khác: Không

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất.

➢ Hiện tại hoạt động kinh doanh chủ yếu là cho thuê nhà số 740C Nguyễn Kiệm, P.04, Quận Phú Nhuận, TPHCM

- Địa bàn kinh doanh: Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất.

➢ 740C Nguyễn Kiệm, Phường 04, quận Phú Nhuận, TPHCM

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp).

Bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc

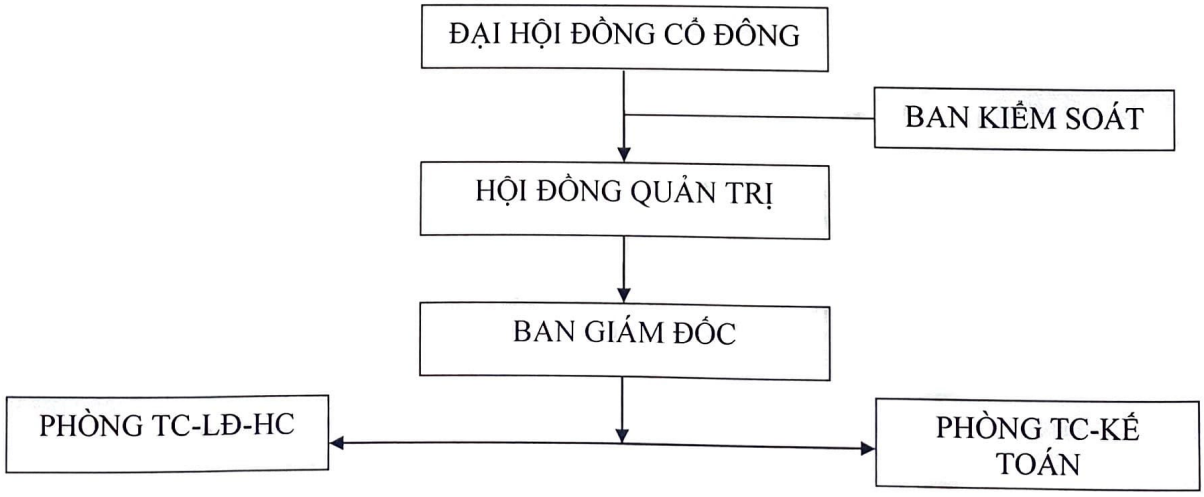

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Trong năm tình hình nhân sự ổn định, đến cuối năm 2023 tổng số nhân viên hiện tại là 02 người

- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết).

Không có

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công *ty:*

Hoạt động kinh doanh chủ yếu là cho thuê nhà số 740C Nguyễn Kiệm, P.04, Quận Phú Nhuận, TPHCM

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Vẫn tiếp tục hoạt động kinh doanh là cho thuê nhà số 740C Nguyễn Kiệm, P.04, Quận Phú Nhuận, TPHCM

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công *ty.*

5. Các rủi ro: (Nếu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh, ...*)*

Trong năm 2023 do ảnh hưởng của chiến tranh, lạm phát, suy thoái kinh tế toàn cầu cùng với việc Công ty thiếu nguồn vốn nên đã không mở rộng sản xuất kinh doanh và giữ vững mức doanh thu cho thuê nhà số 740C Nguyễn Kiệm, P.04, Quận Phú Nhuận, TPHCM.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp, ...

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Doanh thu, thu nhập khác	768,00	729,60	729,60

2	Lợi nhuận	-74,06	-101,19	5
3	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu	-9,64 %	-13,87 %	0,69 %
4	Vốn thực góp	90.075	90.075	90.075

- Lợi nhuận năm 2023 giảm so với năm 2022 do doanh thu cho thuê nhà giảm 5%.
- Kế hoạch đề ra năm 2024 doanh thu giữ nguyên, giảm chi phí QLDN, chi phí tài chính để lợi nhuận kế hoạch đạt 5 triệu, làm cho tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu tăng lên 0.69%.

2. Tổ chức và nhân Sự

- Danh sách Ban điều hành: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác)

Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	VÕ THANH VINH	Chủ tịch HĐQT	10-05-1977	446.000	4,95
2	DƯƠNG VĂN HOÀI	Thành viên HĐQT, kiêm Giám đốc	01/12/1977	Không	Không
3	LƯU THỊ THANH TRÚC	Kế toán trưởng	19/08/1984	Không	Không

1. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.Họ và tên	Võ Thanh Vinh
2. Số CMND	051077006031
3. Giới tính	Nam
4. Ngày tháng năm sinh	10-05-1977
5. Nơi sinh	Xã Phổ Thạnh-Đức Phổ- Quãng Ngãi
6. Quốc Tịch	Việt Nam
7. Dân tộc	Kinh
8. Quê quán	Xã Phổ Thạnh-Đức Phổ- Quãng Ngãi

9. Địa chỉ thường trú	175/42 đường số 2 P.Tăng Nhơn Phú B Q.9, Tp.HCM
10. Số ĐT cơ quan	
11. Trình độ văn hóa	12/12
12. Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế- Quản trị thương mại
13. Quá trình công tác	
Từ 2000-2003	Nhân viên quản lý SP Cty bút bi Thiên Long
2004-2005	Chuyên viên Markerting Cty CP văn hoá Phương Nam
Từ 2006 đến nay	Giám đốc cty CPTM thiết bị văn phòng Sáng tạo
14. Chức vụ công tác hiện nay tại công ty Cổ Phần ĐT & XD Điện Mê Ca Vneco	Chủ tịch Hội Đồng Quản trị
15. Hành vi vi phạm Pháp Luật(nếu có)	không
16. Số cổ phần nắm giữu của cá nhân	446.000 CP
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	4.95%
18. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	không
19. Các khoản nợ đối với công ty	không
20. Lợi ích liên quan đối với công ty	có

2. GIÁM ĐỐC CÔNG TY

1.Họ và tên	Dương Văn Hoài
2. Số CCCD	044077009548
3. Giới tính	Nam
4. Ngày tháng năm sinh	01-12-1977
5. Nơi sinh	Quảng Xá- Tân Ninh- Quảng Ninh-Quảng Bình
6. Quốc Tịch	Việt Nam

7. Dân tộc	Kinh
8. Quê quán	Quảng Xá- Tân Ninh- Quảng Ninh-Quảng Bình
9. Địa chỉ thường trú	1261/15/100 Lê Đức Thọ, P.14, Q.Gò Vấp, TP.HCM
10. Số ĐT cơ quan	
11. Trình độ văn hóa	12/12
12. Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
13. Quá trình công tác	
1995 – 2000	SV Trường Đại học thuỷ sản Nha Trang
2000 -2001	Làm việc tại Cty CP Thuỷ sản Sông Gianh-Quảng Bình
2001-2005	Làm việc tại Công ty CP Sinh học Nhật Minh
2006-2007	Làm việc tại Công ty CP XNK Nam Trường Sơn
từ 2007 đến nay	Kinh doanh tự do và đầu tư chứng khoán
14. Chức vụ công tác hiện nay tại công ty CP ĐT & XD Điện Mê ca Vneco	Thành viên hội đồng quản trị
15. Hành vi vi phạm Pháp Luật(nếu có)	không
16. Số cổ phần nắm giữu của cá nhân	không
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	không
18. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	không
19. Các khoản nợ đối với công ty	không
20. Lợi ích liên quan đối với công ty	không

2. KẾ TOÁN TRƯỞNG

1.Họ và tên	Lưu Thị Thanh Trúc

2. Số CCCD	080184000687
3. Giới tính	Nữ
4. Ngày tháng năm sinh	19-08-1984
5. Nơi sinh	Phước Tân Hưng – Châu Thành – Long An
6. Quốc Tịch	Việt Nam
7. Dân tộc	Kinh
8. Quê quán	Phước Tân Hưng – Châu Thành – Long An
9. Địa chỉ thường trú	Chung cư Sunview đường Gò Dưa, KP4, P Hiệp Bình Phước, Q Thủ Đức
10. Số ĐT cơ quan	
11. Trình độ văn hóa	12/12
12. Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán
13. Quá trình công tác	
2005 - 2007	Cty TNHH TM Và DV Giao Nhận Lê Hoà
2008 - 2011	Cty CP Viễn Thông Phương Nam
2012 – 6/2017	Cty TNHH MTV Kiến Trúc QA
7/2017 - nay	Cty CP ĐT Và XD Điện Mê Ca Vneco
14. Chức vụ công tác hiện nay tại công ty CP ĐT & XD Điện Mê ca Vneco	Kế toán trưởng
15. Hành vi vi phạm Pháp Luật (nếu có)	không
16. Số cổ phần nắm giữu của cá nhân	không
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	không
18. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	không
19. Các khoản nợ đối với công ty	không
20. Lợi ích liên quan đối với công ty	không

- Những thay đổi trong ban điều hành: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm)

Không

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Hiện tại công ty có 2 nhân viên thường xuyên là: 01 Giám đốc (kiêm thành viên hội đồng quản trị), 01 Kế toán trưởng, ngoài ra có 02 thành viên hội đồng quản trị và 03 thành viên Ban kiểm soát.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn*:* Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết*)*

Không thực hiện

b) Các công ty con, công ty liên kết*:* (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết*)*

Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu/ *Indicators*	**Năm/ *Year* 2022**	**Năm/ *Year* 2023**	**% tăng giảm/ *% change***
** Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng/Applicable for organization other than credit institutions and non-bank financial institutions:*			
Tổng giá trị tài sản/*Total asset*	18.059.994.746	17.561.261.928	-2,76%
Doanh thu thuần/Net *revenue*	768.000.000	729.600.000	-5,00%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ *Profit from business activities*	-70.048.891	-67.400.841	-3.78%
Lợi nhuận khác/Other *profits*	-4.009.222	-45.698	-98,86%
Lợi nhuận trước *thuế/Profit before tax*	-74.058.113	-67.446.539	-3,78%
Lợi nhuận sau thuế/Profit *after tax*	-74.058.113	-101.190.371	36,64%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/*Payout ratio*			
** Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính*			

phi ngân hàng/Applicable to credit institutions and non-bank financial institutions: Tổng giá trị tài sản/Total *asset value* Doanh thu/Revenus Thuế và các khoản phải nộp/*Taxes and payables* Lợi nhuận trước thuế/Before *tax profit* Lợi nhuận sau thuế/After *tax profit*			

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất.

Không

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ *Indicators*	**Năm/ *Year* 2022**	**Năm/ *Year* 2023**	**Ghi chú/Note**
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency ratio + Hệ số thanh toán ngắn hạn/*Current ratio:* Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn *(Short term Asset/Short term debt)* + Hệ số thanh toán nhanh/*Quick ratio:* (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn *Short term Asset - Inventories* *Short term Debt*	0,1 0,1	0,06 0,06	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/capital structure Ratio + Hệ số Nợ/Tổng tài sản *(Debt/Total assets ratio)* + Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu *(Debt/Owner's Equity ratio)*	0,29 0,40	0,27 0,38	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio			

+ Vòng quay hàng tồn kho/ *Inventory turnover:* Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân *(Cost of goods sold/Average inventory)*	0	0	
+ Vòng quay tổng tài *Sản/Total asset turnover:* Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân *(Net revenue/ Average Total Assets)*	0,04	0,04	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Profitability			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần *(profit after tax/ Net revenue Ratio)*	-0,10	-0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu *(profit after tax/ total capital Ratio)*	-0,01	-0,01	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản *(profit after tax/ Total assets Ratio)*	-0,004	-0,006	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần *(Profit from business activities/ Net revenue Ratio)*	-0,09	-0,09	

Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

Chỉ *tiêu/ Indicators*	**Năm/ *Year* 2022**	**Năm/ *Year* 2023**	**Ghi chú/*Note***
1. Quy mô vốn/Capital size			
- Vốn điều lệ*l Charter Capital*			
Tổng tài sản có*I Total assets*			
Tỷ lệ an toàn vốn/*Capital adequacy ratio*			
2. *Kết quả hoạt động kinh doanh/ Operating results*			
Doanh số huy động tiền gửi/*Cash deposits*			
Doanh số cho vay/ *Lendings*			
Doanh số thu nợ/ *Debt collection*			

Nợ quá hạn/*Overdue debts*			
Nợ khó đòi/ *Bad debt*			
Hệ số sử dụng vốn/*Incremental Capital Output Ratio*			
Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh/*Overdue outstanding underwritten debt/ Total outstanding debt Ratio*			
Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư *nợ/Overdue debts/ Total debt Ratio*			
Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ/*Bad debt/ Total debt Ratio*			
3. *Khả năng thanh khoản/Solvency*			
Khả năng thanh toán ngay/ *Short term solvency*			
Khả năng thanh toán chung/ *General solvency*			

5. *Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:*

a) Cổ phần/ *Shares:* Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài.

- Toàn bộ cổ phần của công ty là cổ phần phổ thông
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 9.007.500 CP (Mệnh giá:10.000 đồng/1CP)
- Tổng số cổ đông: 417 cổ đông trong đó
    - Tổ chức: 2 tổ chức là cổ đông
    - Cá nhân: 415 cá nhân là cổ đông trong nước

b) Cơ cấu cổ đông*:* Nếu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.

Không

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần kể từ khi thành lập bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v (thời điểm, giá trị, đối tượng chào bán, đơn vị *cấp).*

Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch

Không

e) Các chứng khoán khác: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán).

Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

Không ảnh hưởng trực tiếp hay gián tiếp

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

Kinh doanh dịch vụ không liên quan đến nguyên vật liệu sản xuất

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

Không có

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Không tốn chi phí tiêu thụ năng lượng

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này)

Không có

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Không tốn chi phí tiêu thụ nước

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử

Không có

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

Không có

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

02 Nhân viên: giám đốc và kế toán trưởng

Mức Lương trung bình: Giám đốc 8.000.000 đồng/tháng – Kế toán trưởng 5.000.000 đồng/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Chế độ nghỉ ngơi hợp lý, hàng năm xét tăng lương đảm bảo nhu cầu cuộc sống.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

Giờ linh hoạt, trong giờ hành chánh hoặc ngoài giờ nhưng không vượt quá 5 ngày làm việc / tuần và 8 giờ/ngày. Công ty thực hiện chế độ làm thêm giờ theo đúng Luật lao động, Làm thêm không quá 200 giờ trong 1 năm, lương làm ngoài giờ được trả từ 150% đến 200% mức lương làm việc thông thường

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp

Không thực hiện

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng

Không thực hiện

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng các chuẩn mực báo cáo quốc tế trong việc báo cáo Phát triển bền vững.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có)

Kết quả Lợi nhuận tăng lỗ với cùng kỳ năm 2023

- Những tiến bộ công ty đã đạt được

Không có

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản và nợ phải thu quá hạn ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh).

Tại thời điểm 31/12/2023, một số khoản nợ phải thu: 18.504.674.119 đồng; nợ phải trả: 956.356.683 đồng chưa được đối chiếu, xác nhận. Khoản nợ này đã trích lập dự phòng và khó có khả năng thu hồi, nợ ngắn hạn của Công ty cũng vượt quá tài sản lưu động là 4.489.354.722 đồng, kết quả hoạt động kinh doanh lỗ nhiều năm liên tục.

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ

Ngoài các khoản nợ đã trích lập dự phòng khó đòi thì các khoản nợ hiện tại của công ty không có biến động lớn và thanh toán trong vòng 30 ngày

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.

Các khoản nợ quá hạn đã tồn tại trên 3 năm, không có khả năng thu hồi, đã trích lập dự phòng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Không thay đổi cơ cấu

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục cho thuê nhà 740C Nguyễn Kiệm, P.04, Quận Phú Nhuận, TPHCM

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần)

Ý kiến kiểm toán: Từ chối đưa ra ý kiến

Công ty giải trình về kết luận của Kiểm toán "từ chối đưa ra ý kiến" như sau:

1. Tại thời điểm 31/12/2022, một số khoản nợ phải thu: 18.504.674.119 đồng; nợ phải trả: 956.356.683 đồng chưa được đối chiếu xác nhận, các khoản công nợ chúng tôi đều thực hiện hỗ trợ đối chiếu xác nhận nhưng do nợ hầu hết phát sinh và tồn đọng từ nhiều năm trước nên nhân sự khách hàng thay đổi vì vậy việc liên hệ ký xác nhận đối chiếu rất khó khăn. Riêng khoản công nợ phải trả khác số tiền: 927.130.471 đồng do phát sinh từ năm 2010, chúng tôi không tìm được chứng từ liên quan đối tượng ghi nhận nợ nên không thể cung cấp được chi tiết rõ tên đối tượng chính xác nên công ty TNHH Kiểm Toán Và Kế Toán ACC không đưa ra ý kiến về tính hiện hữu của các khoản nợ nên trên tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

2. Tại báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2016, kiểm toán tiền nhiệm đã đưa ra ý kiến kiểm toán về việc không cung cấp tài liệu kế toán làm cơ sở để ghi nhận một khoản nợ phải trả Tổng công ty Cổ Phần Xây Dựng Việt Nam là: 17.876.987.737 đồng. Đồng thời với việc ghi nhận đó công ty đã hạch toán vào Báo cáo tài chính 2016 số thuế GTGT được khấu trừ là 1.625.180.703 đồng và ghi nhận vào chi phí 15.829.365.200 đồng. Việc ghi nhận này xuất phát từ năm 2016 trở về trước và hiện tại công ty chúng tôi cũng không thu thập thêm bằng chứng nào khác để cung cấp cho kiểm toán.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Không tiêu thụ

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Không ảnh hưởng đến đời sống người lao động

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Không ảnh hưởng

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Hoạt động kinh doanh không ảnh hưởng gây ô nhiễm môi trường

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Điều hành công ty theo đúng quy định và kế hoạch đề ra

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hoạt động theo đúng định hướng và kế hoạch đề ra

V. Quản trị công *ty*

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác.

THÔNG TIN QUẢN TRỊ

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	SỐ CMND	CHỨC VỤ
1	Dương Văn Hoài	01-12-1977	044077009548	Thành viên kiêm GĐ
2	Lê Hồng Quân	23-12-1973	001073032318	Thành Viên
3	Võ Thanh Vinh	10-05-1977	051077006031	Chủ tịch HĐQT

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.Họ và tên	Dương Văn Hoài
2. Số CCCD	044077009548
3. Giới tính	Nam
4. Ngày tháng năm sinh	01-12-1977
5. Nơi sinh	Quảng Xá- Tân Ninh- Quảng Ninh-Quảng Bình
6. Quốc Tịch	Việt Nam
7. Dân tộc	Kinh
8. Quê quán	Quảng Xá- Tân Ninh- Quảng Ninh-Quảng Bình
9. Địa chỉ thường trú	1261/15/100 Lê Đức Thọ, P.14, Q.Gò Vấp, TP.HCM
10. Số ĐT cơ quan	
11. Trình độ văn hóa	12/12
12. Trình độ chuyên môn	Cử nhân
13. Quá trình công tác	
1995 - 2000	SV Trường Đại học thuỷ sản Nha Trang
2000 -2001	Làm việc tại Cty CP Thuỷ sản Sông Gianh-Quảng Bình
2001-2005	Làm việc tại Công ty CP Sinh học Nhật Minh

2006-2007	Làm việc tại Công ty CP XNK Nam Trường Sơn
từ 2007 đến nay	Kinh doanh tự do và đầu tư chứng khoán
14. Chức vụ công tác hiện nay tại công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco	Thành viên hội đồng quản trị
15. Hành vi vi phạm Pháp Luật(nếu có)	không
16. Số cổ phần nắm giữu của cá nhân	không
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	
18. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	không
19. Các khoản nợ đối với công ty	không
20. Lợi ích liên quan đối với công ty	không

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.Họ và tên	Lê Hồng Quân
2. Số CCCD	001073032318
3. Giới tính	Nam
4. Ngày tháng năm sinh	23-12-1973
5. Nơi sinh	Hà Nội
6. Quốc Tịch	Việt Nam
7. Dân tộc	Kinh
8. Quê quán	Hà Nội
9. Địa chỉ thường trú	71A Văn Cao, Liễu Giai, Ba Đình Hà Nội
10. Số ĐT cơ quan	
11. Trình độ văn hóa	12/12
12. Trình độ chuyên môn	Cử nhân
13. Quá trình công tác	

1997 -2000	Nhân viên thiết bị an toàn AT
2001 - 2017	Giám đốc công ty Tân Thành An
14. Chức vụ công tác hiện nay tại công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco	Thành viên HĐQT
15. Hành vi vi phạm Pháp Luật(nếu có)	không
16. Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	2.242.900 CP
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	24.9%
18. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	không
19. Các khoản nợ đối với công ty	không
20. Lợi ích liên quan đối với công ty	Có

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.Họ và tên	Võ Thanh Vinh
2. Số CMND	024831472
3. Giới tính	Nam
4. Ngày tháng năm sinh	10-05-1977
5. Nơi sinh	Xã Phổ Thạnh-Đức Phổ- Quãng Ngãi
6. Quốc Tịch	Việt Nam
7. Dân tộc	Kinh
8. Quê quán	Xã Phổ Thạnh-Đức Phổ- Quãng Ngãi
9. Địa chỉ thường trú	175/42 đường số 2 P.Tăng Nhơn Phú B Q.9, Tp.HCM
10. Số ĐT cơ quan	
11. Trình độ văn hóa	12/12
12. Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế- Quản trị thương mại
13. Quá trình công tác	

Từ 2000-2003	Nhân viên quản lý SP Cty bút bi Thiên Long
2004-2005	Chuyên viên Markerting Cty CP văn hoá Phương Nam
Từ 2006 đến nay	Giám đốc cty CPTM thiết bị văn phòng Sáng tạo
14. Chức vụ công tác hiện nay tại công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco	Chủ tịch Hội Đồng Quản trị
15. Hành vi vi phạm Pháp Luật(nếu có)	không
16. Số cổ phần nắm giữu của cá nhân	446.000 CP
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	4.95%
18. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	không
19. Các khoản nợ đối với công ty	không
20. Lợi ích liên quan đối với công ty	có

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban

Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	DƯƠNG VĂN HOÀI	4	100%	
02	VÕ THÀNH VINH	4	100%	
03	LÊ HỒNG QUÂN	4	100%	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	0103/2023/NQ-HĐQT	01/03/2023	Về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%

02	0203/2023/NQ-HĐQT	23/03/2023	Về việc thông qua tài liệu họp trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023	100%
03	0507/2023/NQ-HĐQT	05/07/2023	Về việc thông qua báo cáo quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2023	100%
04	0504/2023/NQ-HĐQT	05/04/2023	Về việc thông qua báo cáo thường niên năm 2022	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

Không tham gia

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành.

BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

1.Họ và tên	Phạm Thu Hiền
2. Số CMND	001180038502
3. Giới tính	Nữ
4. Ngày tháng năm sinh	17/05/1980
5. Nơi sinh	Hà Nội
6. Quốc Tịch	Việt Nam
7. Dân tộc	Kinh
8. Quê quán	Hà Nam
9. Địa chỉ thường trú	48/10/11 KP 6, đường số 6, P.Bình Hưng Hòa B, Q.Bình Tân, TP.HCM
10. Số ĐT cơ quan	

11. Trình độ văn hóa	Đại Học
12. Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh Tế
13. Quá trình công tác	
2008-2012	Kế toán tại Công ty TNHH Nhựa Taiwan BD từ 2004-2006 Kế toán tại Công ty CP Hà Việt
2013 đến nay	Kế toán tại Công ty CP Khải Toàn
14. Chức vụ công tác hiện nay tại công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco	Trưởng ban kiểm soát
15. Hành vi vi phạm Pháp Luật(nếu có)	không
16. Số cổ phần nắm giữu của cá nhân	không
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	không
18. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	không
19. Các khoản nợ đối với công ty	không
20. Lợi ích liên quan đối với công ty	không

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1.Họ và tên	Nguyễn Thị Băng Tâm
2. Số CMND	080189012227
3. Giới tính	Nữ
4. Ngày tháng năm sinh	10-11-1989
5. Nơi sinh	TP Tân An, Tỉnh Long An
6. Quốc Tịch	Việt Nam
7. Dân tộc	kinh
8. Quê quán	10/2 Hồ Văn Long, P.2, TP. Tân An, Tỉnh Long An
9. Địa chỉ thường trú	10/2 Hồ Văn Long, P.2, TP. Tân An, Tỉnh Long An

10. Số ĐT cơ quan	
11. Trình độ văn hóa	12/12
12. Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
13. Quá trình công tác	Từ năm 01/2020 đến nay Kế toán tại Công Ty CP Khải Toàn
	SV trường đại học Kinh Tế TPHCM
10/2011-10/2012	Nhân viên kế toán tại Cty TNHH Nhà Vật Yêu
01/2013 đến nay	Nhân viên kế toán Cty CP Khải Toàn
14. Chức vụ công tác hiện nay tại công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco	Thành viên ban kiểm soát
15. Hành vi vi phạm Pháp Luật(nếu có)	không
16. Số cổ phần nắm giữu của cá nhân	không
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	0,0%
18. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	không
19. Các khoản nợ đối với công ty	không
20. Lợi ích liên quan đối với công ty	Không

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1.Họ và tên	Nguyễn Thị Loan
2. Số CMND	040188001740
3. Giới tính	Nữ
4. Ngày tháng năm sinh	24-02-1988
5. Nơi sinh	Quỳnh Thiện, Quỳnh Lưu, Nghệ An
6. Quốc Tịch	Việt Nam
7. Dân tộc	kinh
8. Quê quán	Quỳnh Thiện, Quỳnh Lưu, Nghệ An

9. Địa chỉ thường trú	170/19 Dương Quảng Hàm, P.5 Q.Gò vấp, Tp.HCM
10. Số ĐT cơ quan	
11. Trình độ văn hóa	12/12
12. Trình độ chuyên môn	Cử nhân KT
13. Quá trình công tác	
năm 2006 - năm 2009	SV trường cao đẳng KTCN Tp.HCM
Năm 2010 -2011	SV trường ĐH công nghiệp Tp.HCM
2012 đến nay	Công tác tại Cty TNHH TM và DV Mã Việt
14. Chức vụ công tác hiện nay tại công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco	Thành viên ban kiểm soát
15. Hành vi vi phạm Pháp Luật(nếu có)	không
16. Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	449.000CP
17. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	4.98%
18. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	không
19. Các khoản nợ đối với công ty	không
20. Lợi ích liên quan đối với công ty	có

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

- Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc và hoạt động SXKD của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tài chính hằng quý, hằng năm của Công ty.

- Nội dung chủ yếu của các phiên họp của Ban kiểm soát bao gồm:

+ Kiến nghị các Công ty kiểm toán được chấp thuận để HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm;

+ Thẩm định báo cáo tài chính năm của Công ty;

+ Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, BGĐ và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban giám đốc.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán.

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hoá bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ.

- Thù lao Hội Đồng Quản Trị: Không nhận thù lao

- Thù lao Ban Kiểm soát:

+ Trưởng BKS sau thuế: 1.000.000 đồng/tháng

+ Thành viên BKS sau thuế: 700.000 đồng/tháng

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ*:* (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

Không giao dịch

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ*:* Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

Không có

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công *ty:* (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty.

Công ty đã thực hiện đúng các quy định quản trị

VI. Báo cáo tài chính.

1. Ý kiến kiểm toán

Từ chối đưa ra ý kiến

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán* (Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ.

Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên;
- Lưu: VT, PKT
- Archived:…

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Signature, full name and seal)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG ĐIỆN MÊ CA VNECO

DƯƠNG VĂN HOÀI

Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco

Digitally signed by Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0303245217, CN=Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Điện Mê Ca Vneco, S=Hồ Chí Minh, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2024-04-03 15:13:30